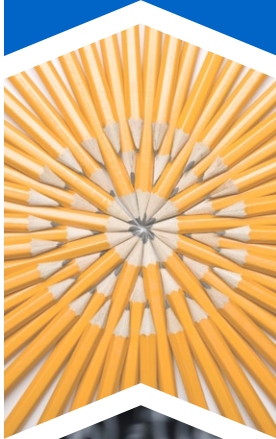
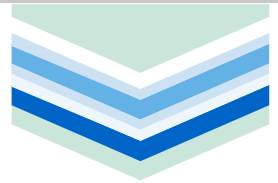


SARC

Bản Báo Cáo Tổng Kết
Trường năm học 2015-16

Ấn hành trong năm học
2016-17



Trường Giáo dục Đặc biệt

Chad Ouelette
Hiệu trưởng
couelette@ggusd.us

11802 Loara Street
Garden Grove, CA 92840

Các lớp: Mẫu giáo đến lớp 12 và chuyển
tiếp thành người trưởng thành
Điện thoại: (714) 663-6050
<http://marktwain.ggusd.us>

Mã số CDS: 30-66522-6028633

Garden Grove USD



Giới thiệu trường

Trường Giáo dục Đặc biệt Mark Twain là một trong gần 70 trường thuộc Khu Học chánh Garden Grove, dạy học sinh chương trình giáo dục đặc biệt mức độ từ vừa tới nặng, từ 4 đến 22 tuổi, đến từ các thành phố Garden Grove, Anaheim, Fountain Valley, Stanton, Westminster và Santa Ana.

Trường Giáo dục Đặc biệt được thiết kế đặc biệt. Trường có tám phòng học được trang bị trọn các tiện nghi ngay trong phòng, với chương trình học chú trọng phát triển các chức năng hoạt động như kỹ năng thích ứng sinh sống và làm việc hàng ngày, truyền đạt, vui chơi và giải trí, động tác thô sơ lẫn tỉ mỉ, chuẩn bị trước khi đi học, giao tiếp xã hội và cư xử. Học sinh được học nhạc, chơi thể thao và các sinh hoạt giải trí đã được soạn riêng đặc biệt; thường thức mỹ thuật; và học kinh nghiệm mang tính cộng đồng. Học sinh được dịp tiếp xúc với các bạn cùng trang lứa khi dự các sinh hoạt mang tính cộng đồng và khi viếng thăm các trường trong vùng.

Sự tham gia của phụ huynh

Trong khu học chánh có nhiều sinh hoạt để phụ huynh tham gia như các hội phụ huynh hỗ trợ nhà trường, hội cổ động cho học sinh, hội đồng nhà trường, và ủy ban cố vấn cấp khu học chánh.

Phụ huynh tại trường tham gia những sinh hoạt như hội đồng nhà trường (SSC), các nhóm phụ huynh (Parent Groups) và ủy ban cố vấn cộng đồng (Community Advisory Committee). Phụ huynh còn tham gia các sinh hoạt toàn trường, tình nguyện phụ trong lớp, giúp gây quỹ, tặng phẩm vật cho các sự kiện đặc biệt, vận động các cơ quan cộng đồng hỗ trợ, đóng góp cho thư viện trường, và đi kèm học sinh khi lớp hay toàn trường đi du ngoạn học hỏi thực tế.

Muốn biết thêm về cách tham gia sinh hoạt ở trường, xin liên lạc hiệu trưởng Chad Ouelette ở số (714) 663-6486.

Truy cập Internet công cộng

Những ai không có Internet tại nhà có thể sử dụng máy điện toán có nối mạng Internet tại các thư viện công cộng trong phạm vi Khu Học chánh Garden Grove để lấy xuống và đọc Bản Báo cáo Tổng kết của Trường. Việc truy cập Internet tại thư viện thường theo quy tắc tới trước dùng trước. Ngoài ra, có một số giới hạn khác như giờ mở cửa, thời gian được sử dụng máy điện toán (nếu có máy), loại nhu liệu có trong máy, và có in ra được hay không.

Xem bên dưới đây thông tin liên lạc của thư viện trong vùng của bạn.

Thư viện Công cộng Orange County Public Library
Điện thoại: (714) 566-3000
www.ocpl.org

Thư viện Công cộng Anaheim Public Library
Điện thoại: (714) 765-1880
www.anaheim.net/library

Thư viện Công cộng Santa Ana Public Library
Điện thoại: (714) 647-5250
www.santa-ana.org/library

Hệ thống Thư viện Công cộng Orange County phục vụ các thành phố Cypress, Fountain Valley, Westminster, Garden Grove và Stanton trong phạm vi Khu Học chánh GGUSD.

Phát triển chuyên môn

Chương trình phát triển chuyên môn của Khu Học chánh GGUSD đặt trọng tâm vào cách giảng dạy hiệu quả dựa trên nghiên cứu, trong đó lồng vào các phương pháp tạo khung mẫu và sự khác biệt cho học sinh đủ mọi thành phần. Giáo viên được hỗ trợ áp dụng cách giảng dạy hiệu quả qua việc huấn luyện bao quát và hỗ trợ trong lớp. Việc sử dụng dữ kiện thành tích học tập của học sinh cũng giúp đặt ra mục tiêu và kỳ vọng rõ ràng khi lập kế hoạch huấn luyện tại chức cho giáo viên và phụ tá có kinh nghiệm.

Vào cuối tháng Tám và đầu tháng Chín trong hai tuần trước khi nhập học, khu học chánh tổ chức các buổi hướng dẫn chuyên sâu để trang bị kiến thức mới và nâng cao kỹ năng cho giáo viên sẵn sàng cho năm học mới, chú trọng vào việc sử dụng sách giáo khoa mới môn toán. Trong suốt năm học, vào sau giờ học và những ngày tan học sớm, khu học chánh tổ chức các buổi phát triển chuyên môn để hướng dẫn cách giảng dạy ở ngay trong lớp cũng như tạo cơ hội để giáo viên hiểu biết về tiêu chuẩn và chương trình học môn toán. Trong khi trong năm học 2014-15 khu học chánh dành ra ít nhất năm ngày trước năm học và một ngày trong năm học để phát triển chuyên môn, thì trong năm học 2015-16 khu học chánh đã tăng cường thêm ngày huấn luyện để giúp giáo viên áp dụng cách giảng dạy môn toán theo tiêu chuẩn mới. Vì có thay đổi trong lịch của các trường, trong năm học 2016-17 chỉ có bốn ngày huấn luyện. Ngoài các dịp huấn luyện tại chức, mỗi năm có một ngày học sinh được nghỉ học để tất cả giáo viên dạy trung học trong khu học chánh được phát triển chuyên môn.

Giáo viên mới được tham dự chương trình huấn luyện bao quát dành cho giáo viên mới. Cách đứng lớp, chương trình căn bản của khu học chánh, phiếu điểm, họp phụ huynh, và cách giảng dạy dựa trên nghiên cứu là vài trong số những chủ đề huấn luyện cho giáo viên mới.

Những ngày dành để phát triển chuyên môn

Dữ kiện trong 3 năm

	2014-15	2015-16	2016-17
Trường Giáo dục Đặc biệt	ít nhất năm ngày trước năm học và một ngày trong năm học	ít nhất sáu ngày trước năm học và ba ngày trong năm học	ít nhất bốn ngày trước năm học và một ngày trong năm học



Bản Báo Cáo Tổng Kết Trường

Theo quy định của tiểu bang và liên bang, tất cả trường công hàng năm đều phải thực hiện Bản Báo cáo Tổng kết của Trường (School Accountability Report Card, viết tắt là SARC) để phụ huynh và những ai quan tâm biết về sự tiến triển, kết quả trắc nghiệm và thành tích của trường.

Tuyên ngôn sứ mệnh của Khu Học Chánh Garden Grove

Để bảo đảm học sinh thành tài, chúng tôi sẽ đem đến một kinh nghiệm học nghiêm túc và khích lệ để thúc đẩy học sinh đạt kỳ vọng cao.

Tuyên ngôn viễn kiến của Khu Học Chánh Garden Grove

Chúng tôi nỗ lực đào tạo học sinh thành tài và có trách nhiệm nhằm đóng góp và thăng tiến trong một xã hội đa dạng.

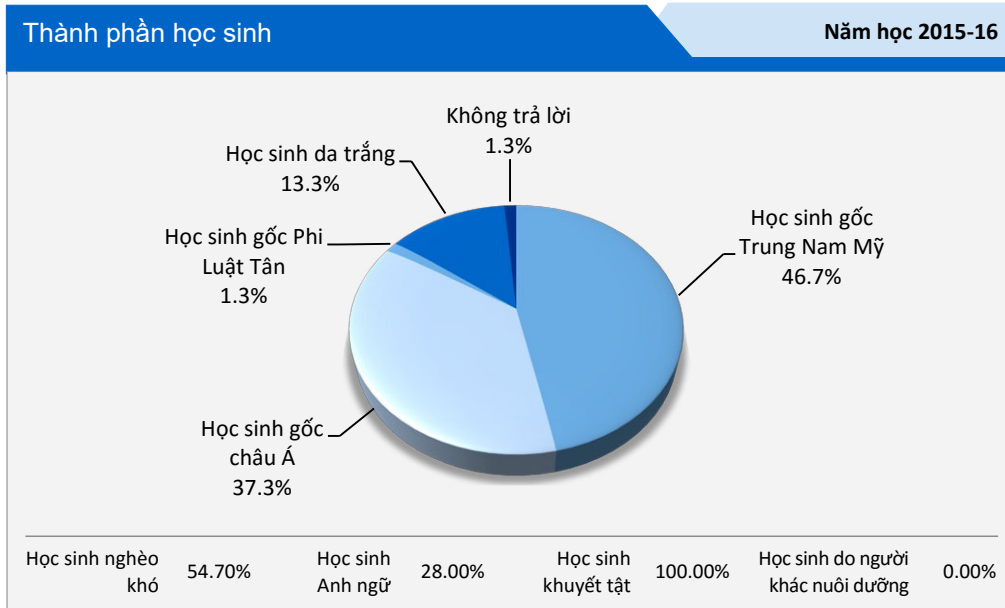


Ghi chú

Vì tính giảng dạy chuyên biệt của Trường Giáo dục Đặc biệt nên không có dữ kiện báo cáo về Trắc nghiệm Thể lực của California, về các chương trình hướng nghiệp và dạy nghề, và về các lớp trình độ cao. Muốn biết thêm chi tiết, hãy vào www.ggusd.us hoặc ghé thăm trường.

Số học sinh tính theo nhóm

Trường có 75 học sinh trong năm học 2015-16. Biểu đồ dạng múi trình bày tỷ lệ học sinh trong mỗi nhóm.



Chương trình Liên Bang Can thiệp

Theo đạo luật Mỗi Học sinh Thành công (Every Student Succeeds Act, viết tắt là ESSA) mà đã thành luật vào tháng Mười Hai 2015, qua đó cho phép đạo luật Giáo dục Tiểu học và Trung học (Elementary and Secondary Education Act, viết tắt là ESEA) có hiệu lực trở lại, thì các trường và khu học chánh sẽ không bị nêu tên vào Chương trình Cải thiện (Program Improvement, viết tắt là PI) trong năm học 2016-17. Các trường và khu học chánh nhận tài trợ từ phần A, chương trình Title I và đã "Trong chương trình PI" trong năm học 2015-16 sẽ giữ nguyên tình trạng PI và năm vào chương trình PI trong năm học 2016-17, còn những trường đã có tình trạng "Không trong chương trình PI" trong năm học 2015-16 hoặc không có nhận tài trợ từ phần A, chương trình Title I trong năm học 2014-15 sẽ có tình trạng "Không trong chương trình PI" trong năm học 2016-17. Cách tính tỷ lệ trường bị nêu tên vào chương trình PI là lấy tổng số trường hiện trong chương trình PI trong khu học chánh chia cho tổng số trường nhận tài trợ chương trình Title I trong khu học chánh.

Bảng này cho thấy tình trạng Chương trình Cải thiện (PI) trong năm học 2016-17 của trường và khu học chánh. Muốn biết thêm chi tiết về việc nêu tên vào chương trình PI, hãy vào www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/tidetermine.asp.

Chương trình liên bang can thiệp		Năm học 2016-17
	Trường Giáo dục Đặc biệt	GGUSD
Tình trạng Chương trình Cải thiện	Không phải trường nhận tài trợ từ chương trình Title I	Trong chương trình PI
Năm đầu Chương trình Cải thiện	◇	2008-2009
Số năm trong Chương trình Cải thiện	◇	Năm thứ 3
Số trường hiện trong Chương trình Cải thiện		48
Tỷ lệ trường hiện trong Chương trình Cải thiện		84.20%

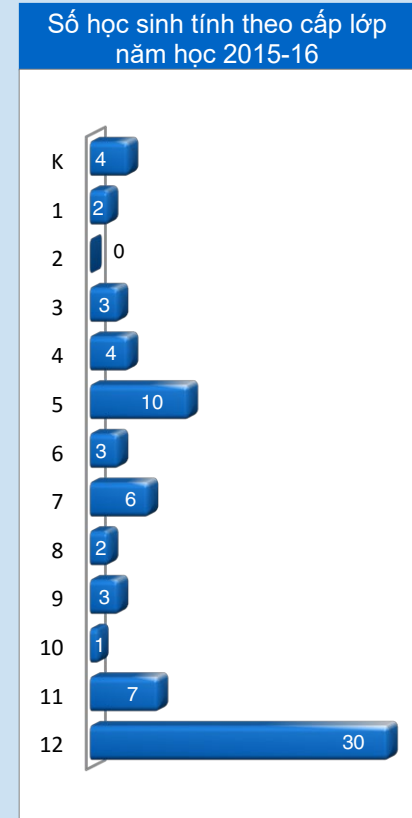
◇ Không áp dụng. Trường không trong Chương trình Cải thiện.

Sự phân bố học sinh trong lớp

Không có dữ kiện trong ba năm về số học sinh trong lớp.

Số học sinh tính theo cấp lớp

Biểu đồ dạng thanh trình bày tổng số học sinh ở mỗi cấp lớp trong năm học 2015-16.



Ban lãnh đạo trường và nhân viên yểm trợ

Việc lãnh đạo và điều hành tổng quát trường do hiệu trưởng, giáo viên các lớp giáo dục đặc biệt, các phụ giáo và phụ tá chương trình giáo dục đặc biệt, và nhân viên văn phòng trường đảm trách.

Ngoài ban giám hiệu, giáo viên và nhân viên hành chánh còn có các nhân viên yểm trợ được huấn luyện đặc biệt để giúp học sinh. Họ gồm có:

- Giám sát viên chương trình
- Giáo viên âm nhạc
- Chuyên viên nhãn khoa
- Chuyên viên tâm lý
- Chuyên viên dạy định hướng và di chuyển
- Chuyên viên chỉnh phát âm và luyện ngữ
- Y tá
- Giáo viên dạy nhịp điệu và giải trí (giáo viên dạy thể dục cho học sinh khuyết tật)



Kết quả trắc nghiệm CAASPP cho tất cả học sinh: Môn khoa học (lớp 5, 8 và 10)

Kết quả trắc nghiệm môn khoa học bao gồm Trắc Nghiệm của California về Tiêu chuẩn (California Standards Tests, viết tắt là CST), Thẩm định Được Thay đổi của California (California Modified Assessment, viết tắt là CMA), Thẩm định Thay thế của California về Trình độ (California Alternate Performance Assessment, viết tắt là CAPA) ở các lớp 5, 8 và 10. Những bảng này cho thấy tỷ lệ học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn.

Tỷ lệ học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn

Dữ kiện trong 3 năm

Môn	Trường Giáo dục Đặc biệt			GGUSD			California		
	13-14	14-15	15-16	13-14	14-15	15-16	13-14	14-15	15-16
Khoa học	❖	❖	38%	65%	63%	62%	60%	56%	54%

Kết quả trắc nghiệm CAASPP sắp theo nhóm học sinh: Môn Khoa học (các lớp 5, 8 và 10)

Kết quả trắc nghiệm môn khoa học bao gồm các trắc nghiệm CST, CMA và CAPA ở các lớp 5, 8 và 10. Cách tính tiêu chuẩn "Đạt hoặc Vượt" là lấy tổng số học sinh Đạt hoặc Vượt trắc nghiệm môn khoa học chia cho tổng số học sinh có điểm hợp lệ.

Tỷ lệ học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn

Năm học 2015-16

Nhóm	Tổng số học sinh	Số học sinh với điểm hợp lệ	Tỷ lệ học sinh với điểm hợp lệ	Tỷ lệ đạt hoặc vượt tiêu chuẩn
Tất cả học sinh	16	13	81.25%	38.46%
Học sinh nam	❖	❖	❖	❖
Học sinh nữ	11	9	81.82%	44.44%
Học sinh da đen hoặc gốc châu Phi	❖	❖	❖	❖
Học sinh da đỏ hoặc gốc thổ dân Alaska	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc châu Á	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc Trung Nam Mỹ	❖	❖	❖	❖
Học sinh gốc thổ dân Hạ Uy Di hoặc gốc đảo Thái Bình Dương	❖	❖	❖	❖
Học sinh da trắng	❖	❖	❖	❖
Học sinh đa chủng tộc	❖	❖	❖	❖
Học sinh nghèo khó	❖	❖	❖	❖
Học sinh học Anh ngữ	❖	❖	❖	❖
Học sinh khuyết tật	16	13	81.25%	38.46%
Học sinh nhận dịch vụ chuyển trường theo cha mẹ	❖	❖	❖	❖
Học sinh do người khác nuôi	❖	❖	❖	❖

Kết quả trắc nghiệm CAASPP cho tất cả học sinh: Môn Anh ngữ/đọc hiểu và Toán (các lớp 3-8 và 11)

Bảng dưới đây cho thấy tỷ lệ học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn của tiểu bang trong môn Anh ngữ (ELA) và đọc hiểu và môn toán.

Tỷ lệ học sinh đạt hoặc vượt tiêu chuẩn tiểu bang

Dữ kiện trong hai năm

Môn	Trường Giáo dục Đặc biệt		GGUSD		California	
	14-15	15-16	14-15	15-16	14-15	15-16
Anh ngữ/đọc hiểu	❖	❖	49%	54%	44%	48%
Toán	❖	❖	39%	45%	33%	36%

❖ Trường sẽ không đăng kết quả khi số học sinh dự trắc nghiệm là 10 hoặc ít hơn, vì có quá ít học sinh dự trắc nghiệm để có thống kê chính xác hoặc vì để bảo vệ sự kín đáo cho học sinh.

Thẩm định của California về Trình độ và Sự Tiến triển của Học sinh (CAASPP)

Trong năm học 2015-16, CAASPP có vài phần quan trọng, bao gồm:

Thẩm định Thay thế của California (California Alternate Assessment, viết tắt là CAA) bao gồm môn Anh ngữ/đọc hiểu và môn toán ở các lớp 3-8 và lớp 11. CAA dành cho những học sinh thiếu trầm trọng khả năng nhận thức nên không thể lấy Thẩm định Cân bằng Thông minh Hơn với những phương tiện phổ thông, sự hỗ trợ hoặc sự tạo điều kiện.

Thẩm định Cân bằng Thông minh Hơn (Smarter Balanced Assessments) bao gồm môn Anh ngữ/đọc hiểu ở các lớp 3-8 và 11. Thẩm định này nhằm đo lường xem học sinh có tiến triển sẵn sàng để học đại học và có nghề hay không.

Các thẩm định thuộc CAASPP cho thấy trình độ học sinh so với tiêu chuẩn học của tiểu bang. Trong mỗi thẩm định này, điểm gộp chung của học sinh được báo cáo là thành tích học. Muốn biết thêm về các thẩm định CAASPP, hãy vào www.cde.ca.gov/ta/tg/ca.



CAASPP sắp theo nhóm học sinh: Môn Anh ngữ/đọc hiểu và môn Toán

Do có ít học sinh tham dự, trường không đăng kết quả CAASPP sắp theo nhóm học sinh. Khi số học sinh dự trắc nghiệm là 10 hoặc ít hơn thì trường không đăng kết quả trắc nghiệm, vì có quá ít học sinh dự trắc nghiệm để có thống kê chính xác hoặc vì để bảo vệ sự kín đáo cho học sinh.

Muốn biết thêm về các thẩm định CAASPP, hãy vào www.cde.ca.gov/ta/tg/ca.



Hoàn tất tiêu chuẩn tốt nghiệp trung học

Bảng này cho thấy dữ kiện về tỷ lệ học sinh của lớp tốt nghiệp gần đây nhất ở trường, khu học chánh và California mà đã đạt tất cả tiêu chuẩn tốt nghiệp lớp 12 của tiểu bang và địa phương. Công thức để tính việc hoàn tất tiêu chuẩn tốt nghiệp là lấy số học sinh lớp 12 đã đạt tất cả tiêu chuẩn tốt nghiệp chia cho số học sinh học lớp 12 vào ngày thống kê mùa thu (Fall Census Day). Vì vậy, kết quả có thể có tỷ lệ vượt hơn 100 phần trăm nếu có học sinh chuyển đến trường và tốt nghiệp nhưng không có mặt vào ngày đếm thống kê. Muốn biết thêm thông tin, hãy vào www.cde.ca.gov/ci/gs/hs/hsgrmin.asp hoặc www.cde.ca.gov/ci/gs/hs/cefnsggradreq.asp.

Hoàn tất tiêu chuẩn tốt nghiệp trung học		Lớp tốt nghiệp năm 2015	
Nhóm	Trường Giáo dục Đặc biệt	GGUSD	California
Tất cả học sinh	❖	90.31%	85.66%
Học sinh da đen hoặc gốc châu Phi	❖	69.70%	76.88%
Học sinh da đỏ hoặc gốc thổ dân Alaska	❖	175.00%	74.87%
Học sinh gốc châu Á	❖	91.79%	92.78%
Học sinh gốc Phi Luật Tân	❖	63.93%	96.80%
Học sinh gốc Trung Nam Mỹ	❖	92.55%	84.49%
Học sinh gốc thổ dân Hạ Uy Di hoặc gốc đảo Thái Bình Dương	❖	92.31%	84.88%
Học sinh da trắng	❖	80.04%	87.23%
Học sinh đa chủng tộc	❖	166.67%	91.36%
Học sinh nghèo khó	❖	86.66%	76.61%
Học sinh học Anh ngữ	❖	73.20%	50.90%
Học sinh khuyết tật	❖	70.60%	68.38%
Học sinh do người khác nuôi	◇	◇	◇

Tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học

Bảng này cho thấy tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học trong ba năm gần đây nhất có dữ kiện. Cách tính tỷ lệ tốt nghiệp của nhóm có điều chỉnh trong bốn năm là lấy số học sinh tốt nghiệp trong bốn năm với bằng tốt nghiệp trung học thông thường chia cho số học sinh thuộc lớp tốt nghiệp đã tạo thành nhóm có điều chỉnh. Vào đầu năm lớp 9 (hoặc lớp trung học nào sớm nhất), các học sinh lần đầu vào lớp đó sẽ lập thành nhóm mà sẽ được “điều chỉnh” bằng cách cộng thêm học sinh chuyển vào nhóm sau đó và trừ đi học sinh chuyển ra khỏi nhóm sau đó. Muốn biết thêm thông tin, hãy vào <http://dq.cde.ca.gov/dataquest>.

Tỷ lệ tốt nghiệp và bỏ học		Dữ kiện trong ba năm				
	Tỷ lệ tốt nghiệp			Tỷ lệ bỏ học		
	12-13	13-14	14-15	12-13	13-14	14-15
Trường Giáo dục Đặc biệt	◇	◇	◇	◇	◇	◇
GGUSD	89.22%	89.70%	91.78%	9.10%	8.00%	6.20%
California	80.44%	80.95%	82.27%	11.40%	11.50%	10.70%

❖ Trường sẽ không đăng kết quả khi số học sinh dự trắc nghiệm là 10 hoặc ít hơn, vì có quá ít học sinh dự trắc nghiệm để có thống kê chính xác hoặc vì để bảo vệ sự kín đáo cho học sinh.

◇ Không có thông tin trong lúc này.

Tiêu chuẩn nhận vào các đại học công tại California

University of California: Tiêu chuẩn nhận vào hệ thống đại học University of California (UC) tuân theo hướng dẫn trong Kế hoạch Tổng thể (Master Plan), theo đó quy định rằng một phần tám học sinh đứng đầu tốt nghiệp trung học của tiểu bang, cũng như sinh viên chuyển lên đại học trên sau khi hoàn tất các lớp theo quy định ở đại học cộng đồng sẽ được nhận vào hệ thống UC. Những tiêu chuẩn này được đề ra nhằm bảo đảm tất cả học sinh hợp lệ đã chuẩn bị đầy đủ để học đại học. Muốn biết về tiêu chuẩn nhận vào, hãy vào trang mạng của UC Admissions Information tại <http://admission.universityofcalifornia.edu>.

California State University: Tiêu chuẩn nhận vào hệ thống đại học California State University (CSU) dựa trên ba yếu tố: 1) Các môn học bắt buộc ở trường học, 2) điểm các môn học bắt buộc và điểm thi, và 3) tốt nghiệp trung học. Một số trường đòi hỏi tiêu chuẩn cao hơn đối với một số ngành học hoặc đối với học sinh sống ngoài vùng địa giới của trường. Vì con số học sinh nộp đơn, vài trường có tiêu chuẩn cao hơn (tiêu chuẩn nhận vào bổ sung) đối với tất cả học sinh nộp đơn. Hầu hết các trường CSU đều có chính sách bảo đảm nhận vào học sinh tốt nghiệp hoặc chuyển lên từ trường trung học hoặc đại học trong địa phương mà đã từng được trường đó nhận vào. Muốn biết về tiêu chuẩn nhận vào, thủ tục nộp đơn và lệ phí, hãy vào trang mạng của CSU tại www.calstate.edu/admission/admission.shtml.

Môn học để được nhận vào UC/CSU

Bảng cho thấy hai tiêu chuẩn liên quan đến các môn học bắt buộc để được nhận vào hệ thống đại học University of California và/hoặc California State University trong năm gần đây nhất có dữ kiện. Muốn biết thêm chi tiết, hãy vào <http://dq.cde.ca.gov/dataquest>.

Nhận vào UC/CSU	
Trường Giáo dục Đặc biệt	
Năm học 2014-15 và 2015-16	
Tỷ lệ học sinh học các môn học bắt buộc để được nhận vào UC/CSU trong năm học 2015-16	0.00%
Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đã hoàn tất tất cả các môn học bắt buộc để được nhận vào UC/CSU trong năm học 2014-15	0.00%



Kế hoạch bảo vệ an toàn trường học

Duy trì môi trường an toàn và trật tự là yếu tố cần thiết cho việc học. Tất cả trường trong khu học chánh đều đóng kín, và khách đến trường phải lập tức ghi tên ở văn phòng trường trước khi bước vào khuôn viên trường. Việc ra vào Trường Giáo dục Đặc biệt được hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên hành chánh, nhân viên văn phòng trường, và nhân viên trông coi trường giám sát.

Tất cả trường đều lập uỷ ban bảo vệ an toàn và có các kế hoạch bảo vệ an toàn trường học đầy đủ chi tiết mà được xem lại và cập nhật hàng năm vào đầu năm học. Kế hoạch này vừa được cập nhật và nhân viên trường xem lại gần đây nhất vào tháng Chín 2016. Các kế hoạch bảo vệ an toàn bao gồm các phần như kế hoạch và thao tác khi khẩn cấp, các cảnh báo của Bộ Nội an, nội quy của trường và quy định về trang phục đến trường.

Các uỷ ban bảo vệ an toàn trường học, trong đó có giáo viên và nhân viên hành chánh, họp để bàn cách bảo vệ an toàn cho học sinh và nhân viên. Tài liệu thao tác an toàn khi động đất được phát cho tất cả học sinh và phụ huynh vào đầu năm học. Các buổi thực tập phòng cháy được trường tiểu học tổ chức hàng tháng, trường trung cấp tổ chức ít nhất một năm bốn lần, và trường trung học tổ chức ít nhất một năm hai lần. Các buổi thực tập che núp được trường tiểu học tổ chức mỗi ba tháng và trường trung cấp và trung học tổ chức ít nhất mỗi học kỳ một lần. Tất cả trường thực tập lệnh đóng kín toàn trường mỗi năm một lần.

Sách giáo khoa và học liệu hiện có

Dưới đây là tỷ lệ học sinh thiếu sách giáo khoa và học liệu riêng.

Tỷ lệ học sinh thiếu học liệu tính theo môn học		Năm học 2015-16
Trường Giáo dục Đặc biệt	Tỷ lệ thiếu	
Độc/Ngữ văn	0%	
Toán	0%	
Khoa học	0%	
Lịch sử/khoa học xã hội	0%	
Nghệ thuật thị giác và trình diễn	0%	
Ngoại ngữ	0%	
Giáo dục sức khoẻ	0%	
Dụng cụ phòng thí nghiệm	0%	

Sự hiện hành của sách giáo khoa

Bảng này cho thấy ngày họp gần đây nhất để lấy nghị quyết về việc có đầy đủ học liệu.

Dữ kiện về tính hiện hành của sách giáo khoa		Năm học 2016-17
Ngày thu thập dữ kiện	8/9/2016	

Đuổi học và đuổi luôn

Bảng này cho thấy tỷ lệ đuổi học và đuổi luôn ở trường, khu học chánh và tiểu bang trong 3 năm gần đây nhất. Ghi chú: Học sinh chỉ bị tính một lần, không kể số lần bị đuổi học.

Đuổi học và đuổi luôn	Dữ kiện trong 3 năm								
	Trường Giáo dục Đặc biệt			GGUSD			California		
	13-14	14-15	15-16	13-14	14-15	15-16	13-14	14-15	15-16
Tỷ lệ đuổi học	0.0%	0.0%	0.0%	3.0%	2.2%	3.5%	4.4%	3.8%	3.7%
Tỷ lệ đuổi luôn	0.0%	0.0%	0.0%	0.1%	0.0%	0.1%	0.1%	0.1%	0.1%

Sách giáo khoa và học liệu

Trường Giáo dục Đặc biệt có học liệu và thiết bị được chế tạo đặc biệt nhằm đáp ứng nhu cầu của học sinh bị khuyết tật nặng như: mù, điếc, trí óc chậm phát triển, sức khoẻ tồi tệ và dị dạng. Máy điện toán và các thiết bị khác được thay đổi phù hợp cho mọi học sinh sử dụng.

Chương trình học được soạn riêng kết hợp với tài liệu lấy từ thư viện trường, bài vở do giáo viên soạn, sách giáo khoa đã được thay đổi và các chương trình giáo dục trên mạng. Giáo viên thay đổi bài vở soạn theo tuổi và cấp lớp và lồng những bài này vào các sinh hoạt học hỏi chức năng hoạt động trong mỗi lớp học. Trường có tài liệu về chương trình phát triển Anh ngữ dành cho học sinh Anh ngữ.

Các chương trình của trường

Khu học chánh nhận được thêm tiền tài trợ cho một số dịch vụ và chương trình đặc biệt. Trong số những chương trình đặc biệt hiện có tại trường có những chương trình sau đây:

- Dịch vụ trẻ em California
- Trung tâm cấp vùng của Orange County
- Giáo dục đặc biệt
- Chương trình dạy học sinh khuyết tật có thể tự đi động (MOVE Program)
- Các chương trình học hè dành cho học sinh chương trình giáo dục đặc biệt

Khu Học chánh GGUSD nỗ lực giúp tất cả học sinh có chương trình giáo dục có phẩm chất, dựa theo tiêu chuẩn. Phụ huynh tham gia lập quyết định qua các buổi họp hàng năm của Chương trình Giáo dục Riêng Cá nhân (Individualized Education Plan, viết tắt là IEP) và của hội đồng nhà trường (SSC). Nhân viên trường còn tham gia lập quyết định qua các bảng thăm dò ý kiến, các chương trình huấn luyện phát triển chuyên môn, các buổi họp và các uỷ ban khác nhau trong trường.

Để có một cái nhìn toàn diện về thành tích học tập cá nhân, trường kết hợp kết quả cột mốc của chương trình IEP với các đánh giá khác bao gồm bài thi do giáo viên soạn, nhận xét của giáo viên và sự tham gia trong lớp của học sinh. Phiếu điểm được gửi về nhà mỗi ba tháng cộng thêm các buổi họp IEP hàng năm được kể như là các buổi giáo viên họp riêng với từng phụ huynh cũng như đúc kết báo cáo cuối năm về sự tiến bộ của học sinh.



Tình trạng giữ gìn tốt phòng ốc của trường

Bảng này tóm tắt kết quả thanh tra trường gần đây nhất để xem xét tình trạng sân trường, toà nhà, và nhà vệ sinh. Mẫu Thanh tra Phòng ốc (Facilities Inspection Tool, viết tắt là FIT) ghi lại những phần đã được thanh tra xem có được “giữ gìn tốt” hay không. Muốn biết thêm về tình trạng phòng ốc của trường có thể đến nói chuyện với hiệu trưởng.

Tình trạng giữ gìn tốt phòng ốc của trường			Năm học 2016-17	
Những hạng mục đã thanh tra	Tình trạng giữ gìn	Những hạng mục đã thanh tra	Tình trạng giữ gìn	
Các hệ thống	Tốt	Nhà vệ sinh/vòi nước uống	Tốt	
Bên trong	Tốt	Sự an toàn	Tốt	
Sự sạch sẽ	Tốt	Cấu trúc	Tốt	
Điện	Tốt	Sự an toàn	Tốt	
Tóm tắt tổng quát tình trạng phòng ốc			Xuất sắc	
Ngày kiểm tra trường gần đây nhất			8/6/2016	
Ngày hoàn tất mẫu kiểm tra gần đây nhất			8/6/2016	

Phòng ốc của trường

Khu Học chánh GGUSD tiếp tục hãnh diện đã duy trì phòng ốc rất tốt, tạo môi trường học và làm việc an toàn cho học sinh và nhân viên. Nhân viên trông coi trường và ban bảo trì của khu học chánh thường xuyên thanh tra để bảo đảm tất cả mọi nơi đều sạch sẽ, an toàn, bảo trì thường xuyên và giữ gìn tốt. Các đội dọn dẹp di động được huy động khi cần dọn dẹp kỹ. Ban bảo trì đang trong tiến trình lập các chương trình bảo trì ngăn ngừa nhằm bảo đảm tất cả trường đều được bảo trì ở mức hiệu quả. Tất cả phòng học, sân chơi và nơi làm việc cho học sinh và nhân viên đều đáp ứng quy định của Bộ luật Giáo dục về sức chứa của toà nhà.

Hội đồng Giáo dục đã chấp thuận chương trình bảo trì trong năm năm để sửa sang trường lớp, còn các công trình sửa sang lớn được chấp thuận hàng năm nếu cần. Nhân viên phụ trách xoá hình chữ vẽ bậy giúp giữ cho trường không có hình chữ vẽ bậy.

Khu Học chánh Garden Grove luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của môi trường sạch sẽ, an toàn cho việc học và làm việc. Môi trường của từng trường là niềm hãnh diện của học sinh, nhân viên và phụ huynh. Để bảo đảm phòng ốc trong tình trạng giữ gìn tốt, nhân viên trông coi trường ở mỗi trường làm thanh tra mỗi tháng, và nhóm bảo trì của khu học chánh cố gắng hoàn tất việc yêu cầu đúng thời hạn. Một số trường đã trồng các vườn riêng, cho phép có những dự án do hội phụ huynh học sinh (PTA) và chương trình hướng đạo Eagle Scout của tổ chức Hướng đạo Nam sinh của Hoa Kỳ (Boys Scouts of America) bảo trợ, để làm cho trường trong toàn khu học chánh tốt đẹp hơn.

Trường Giáo dục Đặc biệt xây vào năm 1956. Trường có 14 phòng học cố định. Trường còn có hội trường và phòng sinh hoạt của giáo viên. Trường đang tân trang giai đoạn cuối. Thấy rõ nhất là sự chú trọng vào sự sạch sẽ, an toàn và chức năng của trường lớp. Cửa ra vào đạt quy định của đạo luật ADA, sân nhà có bề mặt chống vi khuẩn kéo dài lên tường 3 bộ, và hệ thống thông gió và điều hoà không khí cũng như hệ thống ống nước và hệ thống điện đã được thay thế hoàn toàn. Tất cả sân xi măng đã được thay thế có các lối đi bộ và tay vịn đạt quy định của đạo luật ADA. Tất cả cửa sổ đã được thay bằng loại làm bằng vật liệu có hiệu quả về năng lượng. Trường cũng được sơn lại hoàn toàn.

Vào tháng Sáu năm 2010, cử tri trong phạm vi Khu Học chánh GGUSD đã chấp thuận Đạo luật A, cho phép phát hành trái phiếu trị giá 250 triệu Mỹ kim và tạo điều kiện cho khu học chánh đạt tiêu chuẩn nhận lên tới 200 triệu Mỹ kim tương ứng từ tiền tài trợ của trái phiếu cho trường học của tiểu bang nhằm thực hiện các dự án lớn sửa chữa, sửa sang và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng. Khu học chánh còn được tài trợ thêm 47 triệu tiền tài trợ bổ sung để sửa sang trường, nâng ngân sách Đạo luật A lên đến 503 triệu Mỹ kim để dùng trong bảy tới tám năm để hoàn tất tất cả các dự án do trái phiếu tài trợ.

Tiền từ trái phiếu, cộng với tiền tài trợ tương ứng của tiểu bang, đang trang trải cho nhiều dự án sửa sang trường như là nâng cấp mạng điện, hệ thống ống nước, chiếu sáng, mái nhà, liên lạc nội bộ và phòng cháy; cải thiện việc sử dụng năng lượng hiệu quả; thay cửa ra vào, cửa sổ, và các hệ thống sưởi và thông gió lỗi thời; thay các tấm lót an toàn ở sân chơi; nâng cấp hệ thống viễn thông để đáp ứng kỹ thuật hiện thời; thay hệ thống ống nước, gạch lát sàn và đồ vật cố định trong nhà vệ sinh; sửa đổi trường lớp để người khuyết tật dễ lui tới; chôn các ống ngầm đáp ứng sự phát triển kỹ thuật; thay thảm mới trong phòng học; sơn lại bên trong và bên ngoài trường; và lắp hệ thống dẫn khí đốt mới.

Tiếp theo ở bên hông

Hạng mục phòng ốc của trường đã thanh tra

Bảng này cho thấy kết quả của lần thanh tra trường gần đây nhất qua Mẫu Thanh tra Phòng ốc (Facility Inspection Tool, viết tắt là FIT) hoặc mẫu tương tự. Sau đây là danh sách những hạng mục đã thanh tra.

- **Các hệ thống:** Hệ thống và ống dẫn khí đốt, cống rãnh, hệ thống máy móc (máy sưởi, máy thông gió và máy lạnh)
- **Bên trong:** Các bề mặt bên trong (sàn, trần, tường và khung cửa sổ)
- **Sự sạch sẽ:** Diệt sâu bọ/cháy rận, sạch sẽ toàn diện (sân trường, toà nhà, phòng ốc và các khu vực chung)
- **Điện:** Hệ thống điện (bên trong lẫn bên ngoài)
- **Nhà vệ sinh/vòi nước uống:** Nhà vệ sinh, bồn và vòi nước uống (bên trong lẫn bên ngoài)
- **Sự an toàn:** Dụng cụ phòng chữa cháy, hệ thống báo động khẩn cấp, vật liệu nguy hiểm (bên trong lẫn bên ngoài)
- **Cấu trúc:** Tình trạng cấu trúc, mái nhà
- **Bên ngoài:** Cửa sổ / cửa ra vào / cống / hàng rào / sân chơi / sân trường

Phòng ốc của trường

Tiếp theo từ bên trái

Việc hiện đại hoá hiện đã hoàn tất tại 54 trường, đang thực hiện tại 7 trường và còn phải thực hiện tại 4 trường. Trong toàn khu học chánh, các dự án hiện đại hoá đều làm đúng thời hạn và trong phạm vi ngân sách. Nhờ sử dụng tiền tài trợ được dùng một lần mà mùa hè vừa qua bốn trường tiểu học đã được gắn thêm máy lạnh. Với tiền tài trợ được dùng một lần hiện có, các dự án hiện đang thực hiện tại hai trường tiểu học và năm trường trung cấp sẽ có máy lạnh thêm vào. Vào lúc hoàn tất việc hiện đại hoá, 25 trường tiểu học cần có máy lạnh. Ngân sách hiện đại hoá cho 25 trường này bao gồm thêm phần chuẩn bị cấu trúc cho công việc gắn máy lạnh để giúp các trường tiến gần hơn đến việc có máy lạnh.

Chúng tôi cảm ơn quý vị kiên nhẫn trong lúc chúng tôi cố gắng giữ cho tất cả trường luôn là nơi học và làm việc thành công và thoải mái.



Năng lực của giáo viên

Bảng này cho thấy thông tin về chứng chỉ sư phạm và năng lực của giáo viên. Giáo viên chưa có chứng chỉ sư phạm chính thức bao gồm giáo viên do khu học chánh hay đại học gửi tới thực tập, tiền thực tập, có giấy phép tạm hay các loại giấy phép khác, và có giấy miễn. Muốn biết thêm chi tiết về chứng chỉ sư phạm, hãy vào www.ctc.ca.gov.

Thông tin về chứng chỉ sư phạm	GGUSD	Dữ kiện trong 3 năm		
		Trường Giáo dục Đặc biệt		
Giáo viên	16-17	14-15	15-16	16-17
Có chứng chỉ sư phạm chính thức	1,897	8	8	8
Chưa có chứng chỉ sư phạm chính thức	0	0	0	0
Dạy ngoài chuyên môn (có chứng chỉ sư phạm chính thức)	113	0	0	0

Các vị trí giáo viên được bổ nhiệm không đúng cách và các vị trí còn thiếu giáo viên

Bảng trình bày các vị trí giáo viên được bổ nhiệm không đúng cách (là các vị trí do giáo viên chưa được phép đúng luật để dạy cấp lớp, môn học hay nhóm học sinh đó, v.v...) và các vị trí còn thiếu giáo viên (là vị trí không do giáo viên được chỉ định dạy trọn một môn học vào đầu năm học hay đầu học kỳ). Xin lưu ý rằng tổng số vị trí được bổ nhiệm không đúng cách gồm cả các vị trí được bổ nhiệm dạy Anh ngữ không đúng cách.

Các vị trí giáo viên được bổ nhiệm không đúng cách và các vị trí còn thiếu giáo viên	Dữ kiện trong 3 năm		
	Trường Giáo dục Đặc biệt		
Giáo viên	14-15	15-16	16-17
Các vị trí giáo viên dạy Anh ngữ được bổ nhiệm không đúng cách	0	0	0
Tổng số vị trí giáo viên được bổ nhiệm không đúng cách	0	0	0
Vị trí còn thiếu giáo viên	0	0	0

Các môn chính do giáo viên có năng lực cao giảng dạy

Trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo được định nghĩa là trường có 40 phần trăm học sinh hoặc nhiều hơn đạt tiêu chuẩn hưởng chương trình ăn miễn phí và giảm giá. Trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo là trường có 39 phần trăm học sinh hoặc ít hơn đạt tiêu chuẩn hưởng chương trình ăn miễn phí và giảm giá. Muốn biết thêm về tiêu chuẩn ESEA dành cho giáo viên, hãy vào www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq.

Highly Qualified Teachers	Năm học 2015-16	
	Tỷ lệ các lớp môn chính	
	Do giáo viên có năng lực cao dạy	Không do giáo viên có năng lực cao dạy
Trường Giáo dục Đặc biệt	◇	◇
Tất cả trường trong khu học chánh	94.66%	5.34%
Trường có tỷ lệ cao học sinh nghèo trong khu học chánh	94.72%	5.28%
Trường có tỷ lệ thấp học sinh nghèo trong khu học chánh	94.17%	5.83%

◇ Không có thông tin trong lúc này.

Giáo viên tư vấn và nhân viên yểm trợ

Bảng này trình bày thông tin về giáo viên tư vấn và nhân viên yểm trợ ở trường và được quy ra toàn thời gian (viết tắt là FTE).

Dữ kiện về giáo viên tư vấn và nhân viên yểm trợ	
Năm học 2015-16	
Nhân viên yểm trợ	FTE
Giáo viên phụ trách phương tiện truyền thông đại chúng tại thư viện (quản thủ thư viện)	0.00
Nhân viên cung cấp phương tiện truyền thông đại chúng tại thư viện (phụ tá có kinh nghiệm)	0.00
Chuyên viên xã hội	0.00
Phụ tá y tế	0.00
Giáo viên chương trình giáo dục đặc biệt (không đứng lớp)	0.00
Chuyên viên tâm lý sẽ có khi có nhu cầu	
Y tá sẽ có khi có nhu cầu	
Chuyên viên chính cách phát âm/luyện ngữ/thính giác sẽ có khi có nhu cầu	



Giáo viên tư vấn

Giáo viên tư vấn	
Năm học 2015-16	
FTE*	Số học sinh trung bình cho mỗi giáo viên tư vấn
0.00	Không áp dụng
Giáo viên tư vấn (cách giao tiếp xã hội/ứng xử hoặc hướng nghiệp)	
**	Không áp dụng

* FTE = được quy ra toàn thời gian. Tất cả học sinh ở trường đều được gặp và nhận sự hỗ trợ của vị giáo viên tư vấn.

** Việc tư vấn về cách giao tiếp xã hội/cách ứng xử do các chuyên viên tâm lý của trường phụ trách. Việc tư vấn về hướng nghiệp do giáo viên tư vấn phụ trách.



Dữ kiện tài chánh

Các dữ kiện tài chánh đăng trong bản SARC này là từ năm tài khoá 2014-15. Thông tin tài chánh mới nhất do tiểu bang cung cấp luôn trễ hai năm so với năm học hiện tại và một năm so với hầu hết dữ kiện khác có trong bản báo cáo này. Muốn biết thêm chi tiết về chi phí học đường của tất cả các khu học chánh tại California, hãy vào trang về chi phí giáo dục hiện tại và chi tiêu cho mỗi học sinh của Bộ Giáo dục California (CDE) tại www.cde.ca.gov/ds/fd/ec. Muốn biết về lương giáo viên ở tất cả các khu học chánh tại California, hãy vào trang về lương bổng giáo viên tại www.cde.ca.gov/ds/fd/cs. Muốn tìm hiểu về chi phí và lương bổng của khu học chánh nào, hãy vào trang nhà của Ed-Data tại www.ed-data.org.

Dữ kiện tài chánh của khu học chánh

Bảng này trình bày thông tin về lương của giáo viên và nhân viên hành chánh trong khu học chánh và so sánh với lương trung bình trong tiểu bang của các khu học chánh tương tự dựa theo bảng lương. Xin lưu ý rằng dữ kiện về lương của khu học chánh chưa bao gồm các phúc lợi.

Dữ kiện về lương của khu học chánh	Năm tài khoá 2014-15	
	GGUSD	Khu học chánh tương tự
Lương giáo viên mức khởi đầu	\$53,207	\$45,092
Lương giáo viên mức giữa	\$86,117	\$71,627
Lương giáo viên mức cao nhất	\$103,935	\$93,288
Lương trung bình của hiệu trưởng trường tiểu học	\$124,460	\$115,631
Lương trung bình của hiệu trưởng trường trung học cấp 1	\$131,474	\$120,915
Lương trung bình của hiệu trưởng trường trung học cấp 2	\$146,917	\$132,029
Lương của tổng quản trị	\$264,974	\$249,537
Lương giáo viên: phần trăm ngân sách	40%	37%
Lương nhân viên hành chánh: phần trăm ngân sách	4%	5%

So sánh dữ kiện tài chánh

Bảng này trình bày về mức chi tiêu của trường cho mỗi học sinh từ nguồn tiền không bị ràng buộc và về lương trung bình của giáo viên ở trường so với khu học chánh và tiểu bang.

So sánh dữ kiện tài chánh	Năm tài khoá 2014-15	
	Chi tiêu cho mỗi học sinh từ nguồn tiền không bị ràng buộc	Lương trung bình hàng năm của giáo viên
Trường Giáo dục Đặc biệt	\$9,241	\$92,749
GGUSD	\$6,757	\$89,105
California	\$5,677	\$75,837
Trường và khu học chánh: phần trăm khác biệt	+36.8%	+4.1%
Trường và California: phần trăm khác biệt	+62.8%	+22.3%

Dữ kiện tài chánh của trường

Bảng này trình bày về lương trung bình của giáo viên ở trường và sự phân ra về chi tiêu của trường cho mỗi học sinh từ nguồn tiền không bị và bị ràng buộc.

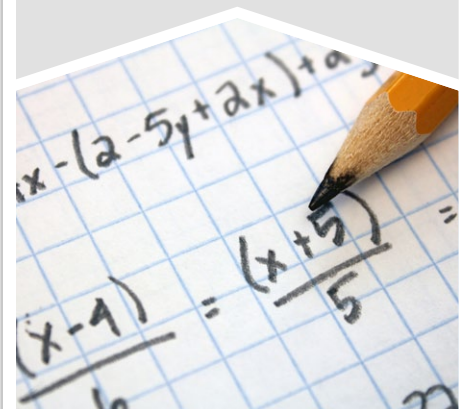
Dữ kiện tài chánh của trường

Năm tài khoá 2014-15

Tổng chi tiêu cho mỗi học sinh	\$16,661
Chi tiêu cho mỗi học sinh từ nguồn tiền bị ràng buộc	\$7,421
Chi tiêu cho mỗi học sinh từ nguồn tiền không bị ràng buộc	\$9,241
Lương trung bình hàng năm của giáo viên	\$92,749

Chi tiêu cho mỗi học sinh

Các chi tiêu bổ sung/bị ràng buộc là các khoản tiền mà việc sử dụng phải do luật pháp hay người tặng cho phép. Số tiền mà khu học chánh hoặc hội đồng giáo dục để riêng ra cho các mục đích nhất định thì không bị xem là bị ràng buộc. Các chi tiêu căn bản/không bị ràng buộc là các khoản tiền mà sự sử dụng, trừ khi có hướng dẫn tổng quát, thì không cần luật pháp hay người tặng cho phép.



Dữ kiện cho bản SARC năm nay do Bộ Giáo dục California, trường và khu học chánh cung cấp. Muốn biết thêm về các trường và khu học chánh ở California và so sánh trường với khu học chánh, quận hạt và tiểu bang, hãy vào trang DataQuest tại <http://data1.cde.ca.gov/dataquest>. DataQuest là nguồn tài liệu trực tuyến cung cấp các bản báo cáo tổng kết, kết quả trắc nghiệm, số học sinh ghi danh, tốt nghiệp, bỏ học, học sinh chia theo môn học, việc thuê mượn nhân viên và dữ kiện về học sinh Anh ngữ. Theo phần 35256 của Bộ luật Giáo dục (Education Code), mỗi khu học chánh sẽ có bản bản in của bản báo cáo cập nhật hàng năm, khi có yêu cầu mỗi năm, vào hoặc trước ngày 1 tháng Hai.

Bản Báo Cáo Tổng Kết Trường

Tất cả dữ kiện chính xác tính đến tháng Hai 2017.